

Phụ lục

KHUNG HƯỚNG DẪN THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ NGÀNH, LĨNH VỰC

(Kèm theo Công văn số: **5473**/BTTTT-KTS&XHS ngày **21** tháng **12** năm 2024
của Bộ Thông tin và Truyền thông)

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 22 tháng 06 năm 2023;
- Căn cứ Nghị định số 137/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ: Quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử;
- Căn cứ Nghị quyết số 144/NQ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2023 về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 8 năm 2023;
- Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2023 về phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Căn cứ Quyết định số 1437/QĐ-TTg ngày 20 tháng 11 năm 2024: Ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về phát triển kinh tế số giai đoạn 2024 – 2025.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2025

- Tỷ trọng kinh tế số đạt 20% GDP;
- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%;
- Tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt trên 10%;
- Tỷ lệ doanh nghiệp công nghệ số/1.000 dân đạt trên 0,7;
- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác đạt 80%;
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt trên 50%;
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử VNeID đạt 80%.

III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Đo lường trực tuyến sự phát triển của kinh tế số

Hiện nay, Tổng cục Thống kê được giao là cơ quan chủ trì biên soạn chỉ tiêu “Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong tổng sản phẩm trong nước” và đã công bố thông cáo báo chí về số liệu chung của quốc gia và ước tính cho các tỉnh, thành phố giai đoạn 2020 - 2023. Số liệu được biên soạn tập trung tại Tổng cục Thống kê, công bố định kỳ theo năm.

Xuất phát từ nhu cầu của các địa phương, Bộ Thông tin và Truyền thông sử dụng phương pháp nghiên cứu của Học viện Công nghệ Bưu chính, Viễn thông để đo lường giá trị gia tăng của kinh tế số trên GDP với mục tiêu là cung cấp thêm góc nhìn toàn diện hơn về kinh tế số để nhận diện thời cơ và các nỗ lực đã thực hiện chuyển đổi số trong thời gian qua và dự báo tương lai.

Bộ Thông tin và Truyền thông đã tổ chức tập huấn và xây dựng công đo lường kinh tế số cho các địa phương tại địa chỉ <https://kinhteso.ptit.edu.vn/>. Đề nghị các địa phương nghiên cứu sử dụng mô hình do Học viện Công nghệ Bưu chính, Viễn thông phát triển để đo lường thúc đẩy kinh tế số.

Thời hạn hoàn thành: **Quý I/2025.**

2. Xây dựng bộ tiêu chí và công cụ đo lường, đánh giá trực tuyến về mức độ chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực

Coi quản trị số như là quan hệ sản xuất để đảm bảo cho sự phát triển của các ngành, lĩnh vực được nhanh, bền vững. Sử dụng công nghệ số để nâng cao chất lượng quản lý, giám sát, ra quyết định dựa trên dữ liệu, nâng cao năng lực thực thi pháp luật. Muốn quản lý và thúc đẩy cái gì thì phải đo lường được cái đó. Việc đo lường sự phát triển của ngành, lĩnh vực không chỉ ở tầm quốc gia mà cả ở mức các địa phương một cách định kỳ và tự động.

Xây dựng các bộ tiêu chí đo lường và công cụ đánh giá trực tuyến về mức độ chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực sẽ giải quyết được vấn đề này. Dữ liệu tập trung, mang lại bức tranh đầy đủ, tổng thể, theo thời gian thực về mức độ chuyển đổi số ngành, lĩnh vực phục vụ quản lý, quy hoạch, dự báo thị trường. Chất lượng quản lý ngành, lĩnh vực từ đó sẽ được cải thiện, nhờ vào số liệu liên tục được cập nhật.

Đề nghị các bộ, ngành chủ trì:

a) Nghiên cứu, xây dựng các bộ tiêu chí đo lường, đánh giá về mức độ chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực. Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông thống nhất nội dung và ban hành bộ tiêu chí. Thời hạn hoàn thành: **Quý IV/2025.**

b) Định kỳ cập nhật các tiêu chí đo lường, đánh giá mức độ chuyển đổi số phù hợp thực tế phát triển. Thời hạn hoàn thành: **Quý IV hàng năm.**

c) Xây dựng bộ công cụ đánh giá trực tuyến về mức độ chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực trên cơ sở bộ tiêu chí đã ban hành. Thời hạn hoàn thành: **Quý IV/2025.**

3. Tổ chức triển khai thực hiện chương trình khảo sát, đo lường, đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực

Các địa phương chủ trì phối hợp với các bộ, ngành và Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức triển khai thực hiện chương trình khảo sát, đo lường, đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực tại các địa phương.

a) Tổ chức hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh,... trong các ngành, lĩnh vực tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của mình theo bộ tiêu chí qua các hội nghị, hội thảo. Giao các Tổ Công nghệ số cộng đồng, Đoàn Thanh niên, các hội, hiệp hội... hỗ trợ phối hợp triển khai. Thời hạn hoàn thành: **Quý III/2025**.

b) Tổ chức thí điểm tại một số quận, huyện thuộc địa phương. Tổng kết, rút ra bài học kinh nghiệm trước khi nhân rộng. Thời hạn hoàn thành: **Quý III/2025**.

c) Triển khai nhân rộng khảo sát, đo lường, đánh giá trên toàn bộ địa phương và cả nước. Thời hạn hoàn thành: **Quý IV/2025**.

d) Định kỳ hàng năm thực hiện khảo sát, đo lường, công bố kết quả. Thời hạn hoàn thành: **Quý IV hàng năm**.

4. Xây dựng hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ số gắn với các tiêu chí đo lường, đánh giá

Các bộ, ngành chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông đặt hàng các doanh nghiệp công nghệ số:

a) Xây dựng hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ số gắn với các tiêu chí đo lường, đánh giá để hỗ trợ các đối tượng tham gia khảo sát nâng cao mức độ chuyển đổi số. Thời hạn hoàn thành: **Quý III/2025**.

b) Khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ số đưa ra các gói khuyến mại dùng thử miễn phí tối thiểu 6 tháng, giảm giá sản phẩm, dịch vụ để kích cầu. Thời hạn hoàn thành: **Hàng năm**.

5. Hỗ trợ kết nối tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh,... với hệ sinh thái sản phẩm và dịch vụ số

Các địa phương chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, Bộ Thông tin và Truyền thông và doanh nghiệp công nghệ số:

a) Tổ chức tư vấn, kết nối các tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh,... với hệ sinh thái các sản phẩm số và dịch vụ số để khắc phục các tiêu chí còn chưa đạt yêu cầu. Thời hạn hoàn thành: **Quý IV/2025**.

b) Giao các Tổ Công nghệ số cộng đồng, Đoàn Thanh niên, các hội, hiệp hội... phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ số tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn kỹ năng số cho tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh,... và các đối tượng có liên quan. Thời hạn hoàn thành: **Quý III/2025**.

6. Phát triển doanh nghiệp công nghệ số mạnh là lực lượng sản xuất tiên tiến để phát triển kinh tế số ICT và thúc đẩy kinh tế số ngành, lĩnh vực

Các bộ, ngành, địa phương phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông xác định bài toán ứng dụng công nghệ số giải quyết các điểm nghẽn, “nỗi đau” của đơn vị và đặt hàng các doanh nghiệp công nghệ số.

Các địa phương phát triển các khu công nghiệp công nghệ thông tin tập trung theo Quy hoạch đã được phê duyệt, tạo không gian phát triển cho doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghệ số.

Thời hạn hoàn thành: **Năm 2025.**

7. Tập trung thúc đẩy kinh tế số 5 nhóm ngành, lĩnh vực trọng tâm

a) Thương mại điện tử

- Bộ Công Thương chủ trì:

+ Ban hành bộ tiêu chí đo lường về mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cửa hàng và chợ truyền thống trong lĩnh vực thương mại bán buôn, bán lẻ. Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông công bố.

+ Thúc đẩy sử dụng các nền tảng, giải pháp chuyển đổi số doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cửa hàng trong lĩnh vực bán buôn, bán lẻ, tạo kênh tiêu dùng và các mô hình kinh doanh mới kích cầu trên môi trường số.

Thời hạn hoàn thành: **Quý I/2025.**

- Các địa phương chủ trì:

+ Định kỳ hàng năm thực hiện khảo sát, đo lường, công bố kết quả.

+ Kết nối các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cửa hàng và chợ truyền thống với các doanh nghiệp cung cấp nền tảng số và ứng dụng số thúc đẩy thương mại điện tử.

+ Giao các Tổ Công nghệ số cộng đồng, Đoàn Thanh niên, các hội, hiệp hội... phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ số tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn kỹ năng số cho tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh,... và các đối tượng có liên quan.

Thời hạn hoàn thành: **Quý II/2025.**

b) Du lịch thông minh

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì:

+ Ban hành bộ tiêu chí đo lường về mức độ chuyển đổi số các điểm du lịch để trở thành điểm du lịch thông minh. Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông công bố.

+ Xây dựng bộ công cụ đo lường về mức độ chuyển đổi số các điểm du lịch để trở thành điểm du lịch thông minh.

+ Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông thúc đẩy các doanh nghiệp phát triển các hệ sinh thái sản phẩm và dịch vụ số du lịch thông minh phục vụ các điểm du lịch chuyển đổi số.

Thời hạn hoàn thành: **Quý II/2025.**

+ Hình thành cơ sở dữ liệu và kho dữ liệu về cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch theo thời gian thực để giải quyết vấn đề phân phối, kinh doanh hiệu quả trên

các kênh số. Tăng cường mở dữ liệu để thúc đẩy đổi mới sáng tạo phát triển mô hình kinh tế chia sẻ, mang lại cơ hội cho người dân tham gia nhiều hơn vào cung cấp dịch vụ du lịch, tạo công ăn việc làm, thúc đẩy phát triển kinh tế số.

+ Xây dựng cơ sở dữ liệu và kho dữ liệu về khách du lịch, hành vi tiêu dùng của khách du lịch; tăng cường mở dữ liệu về các chương trình du lịch, tài nguyên du lịch phục vụ việc khai thác sử dụng chung để phát triển du lịch.

Thời hạn hoàn thành: **Quý II/2025.**

- Các địa phương chủ trì:

+ Định kỳ hàng năm thực hiện khảo sát, đo lường, công bố kết quả.

+ Kết nối doanh nghiệp khai thác các điểm du lịch với các doanh nghiệp cung cấp nền tảng số và ứng dụng số để thúc đẩy du lịch thông minh.

+ Giao Tổ Công nghệ số cộng đồng, Đoàn Thanh niên, các hội, hiệp hội,... phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ số tuyên truyền hỗ trợ đào tạo cán bộ, người lao động tại các điểm du lịch sử dụng các nền tảng số và ứng dụng số du lịch thông minh.

Thời hạn hoàn thành: **Quý II/2025.**

c) Nông nghiệp thông minh

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì:

+ Ban hành bộ tiêu chí đo lường về mức độ chuyển đổi số các trang trại, hợp tác xã trong lĩnh vực trồng trọt và chăn nuôi. Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông công bố.

+ Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông thúc đẩy các doanh nghiệp phát triển các nền tảng chuyển đổi số nông nghiệp thông minh trong lĩnh vực trồng trọt và chăn nuôi.

+ Tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu và kho dữ liệu về nông nghiệp thông minh, nông nghiệp chính xác. Tăng cường mở dữ liệu để thúc đẩy đổi mới sáng tạo, kết nối nông dân với người mua trên toàn quốc.

Thời hạn hoàn thành: **Quý II/2025.**

- Các địa phương chủ trì:

+ Định kỳ hàng năm thực hiện khảo sát, đo lường, công bố kết quả.

+ Kết nối các trang trại, hợp tác xã trong lĩnh vực trồng trọt và chăn nuôi với các doanh nghiệp cung cấp nền tảng số và ứng dụng số nông nghiệp thông minh.

+ Giao Tổ Công nghệ số cộng đồng, Đoàn Thanh niên, các hội, hiệp hội,... phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ số tuyên truyền, hỗ trợ đào tạo các trang trại, hợp tác xã trong lĩnh vực trồng trọt và chăn nuôi với các nền tảng số và ứng dụng số nông nghiệp thông minh.

Thời hạn hoàn thành: **Quý II/2025.**

d) Sản xuất thông minh

- Bộ Công Thương chủ trì:

+ Xây dựng khung kiến trúc về chuyển đổi số và phát triển sản xuất thông minh nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tự đánh giá mức độ sẵn sàng về chuyển đổi số và sản xuất thông minh, đồng thời giúp doanh nghiệp có thể nhận biết và định hướng lộ trình thực hiện.

+ Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông thúc đẩy sử dụng các nền tảng chuyển đổi số sản xuất thông minh.

Thời hạn hoàn thành: **Quý III/2025.**

- Các địa phương chủ trì:

+ Định kỳ hàng năm thực hiện khảo sát, đo lường, công bố kết quả.

+ Kết nối các doanh nghiệp trên địa bàn với các doanh nghiệp cung cấp nền tảng số và ứng dụng số sản xuất thông minh.

+ Giao Tổ Công nghệ số cộng đồng, Đoàn Thanh niên, các hội, hiệp hội,... phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ số tuyên truyền, hỗ trợ triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi số.

Thời hạn hoàn thành: **Quý IV/2025.**

đ) Logistics thông minh

- Bộ Công Thương chủ trì:

+ Ban hành bộ tiêu chí đo lường về mức độ chuyển đổi số trong lĩnh vực logistics; định kỳ cập nhật các tiêu chí đo lường mức độ chuyển đổi số phù hợp thực tế phát triển và đưa ra giải pháp thúc đẩy mức độ chuyển đổi số gắn với chỉ tiêu đo lường. Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông công bố.

+ Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông thúc đẩy sử dụng các nền tảng logistics thông minh.

Thời hạn hoàn thành: **Quý II/2025.**

- Các địa phương chủ trì:

+ Định kỳ hàng năm thực hiện khảo sát, đo lường, công bố kết quả.

+ Kết nối các doanh nghiệp trên địa bàn với các doanh nghiệp cung cấp nền tảng số và ứng dụng số logistics thông minh.

+ Giao Tổ Công nghệ số cộng đồng, Đoàn Thanh niên, các hội, hiệp hội,... phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ số tuyên truyền, hỗ trợ triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp logistics chuyển đổi số.

Thời hạn hoàn thành: **Quý III/2025.**

8. Triển khai hạ tầng IoT trong các ngành, lĩnh vực

Các bộ, ngành, địa phương phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông xác định bài toán ứng dụng IoT giải quyết các “nỗi đau” của đơn vị và đặt hàng các doanh nghiệp công nghệ số.

a) Xây dựng các ứng dụng IoT nhằm giải quyết các bài toán của các bộ, ngành, địa phương:

- Các bộ, ngành, địa phương chủ động lồng ghép, ưu tiên ứng dụng các giải pháp công nghệ IoT vào quy hoạch, đầu tư xây dựng, vận hành, quản lý các hạ tầng thiết yếu như điện, nước, giao thông, đô thị thông minh,...

- Các đơn vị chuyên trách CNTT của các bộ, ngành, các Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì khảo sát, xác định bài toán ứng dụng IoT; Ưu tiên những vấn đề cấp bách, có tác động lớn đến kinh tế - xã hội và phù hợp với khả năng ứng dụng IoT; tham mưu cho các cấp có thẩm quyền quyết định bài toán.

- Đặt hàng các doanh nghiệp công nghệ số phối hợp khảo sát, nghiên cứu, lựa chọn địa điểm, phương án xây dựng các ứng dụng IoT giải quyết bài toán.

Thời hạn hoàn thành: **Trong năm 2025.**

b) Bộ Thông tin và Truyền thông: Hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông triển khai, mở rộng vùng phủ sóng mạng kết nối IoT (4G IoT, 5G IoT, NB-IoT, LTE-M,...) đến các khu vực có nhu cầu. Đảm bảo hạ tầng kết nối đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và chất lượng dịch vụ.

Thời hạn hoàn thành: **Trong năm 2025.**

9. Triển khai đồng bộ hạ tầng tiện ích số và công nghệ như dịch vụ

a) Hạ tầng chữ ký số

Chính quyền địa phương có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các bộ, ngành, Bộ Thông tin và Truyền thông và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng phát triển hạ tầng chữ ký số tại địa phương.

- Các địa phương chủ trì:

- + Tích hợp chữ ký số vào các dịch vụ công trực tuyến, các dịch vụ sự nghiệp y tế, giáo dục (miễn phí cho người dân). Thời hạn hoàn thành: **Quý I/2025.**

- + Tích hợp chữ ký số theo hướng dẫn của các ngành: ngân hàng, điện, nước, viễn thông, bảo hiểm, an sinh xã hội, lao động,... Thời hạn hoàn thành: **Quý I/2025.**

- + Giao Tổ Công nghệ số cộng đồng, Đoàn Thanh niên, các hội, hiệp hội... phối hợp, hỗ trợ hướng dẫn sử dụng chữ ký số. Thời hạn hoàn thành: **Quý IV/2024.**

- + Triển khai các nền tảng đào tạo mở trực tuyến đại trà MOOCs. Thời hạn hoàn thành: **Năm 2025.**

+ Chỉ đạo các cơ quan báo chí có chuyên mục, chuyên trang, phóng sự,... về thúc đẩy sử dụng chữ ký số để phát triển kinh tế số và xã hội số. Mỗi tuần tối thiểu 1 chuyên mục. Thời hạn hoàn thành: **Hàng tuần.**

- Bộ Thông tin và Truyền thông:

+ Phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo để hướng dẫn tích hợp chữ ký số vào các dịch vụ y tế, giáo dục và truyền thông các chính sách ưu đãi của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng tới người dân. Thời hạn hoàn thành: **Quý I/2025.**

+ Phối hợp với các Bộ Công Thương, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Ngân hàng Nhà nước, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam,... để tích hợp chữ ký số (ưu đãi giá cước). Thời hạn hoàn thành: **Quý I/2025.**

+ Phối hợp với các doanh nghiệp chứng thực chữ ký số công cộng triển khai miễn phí chữ ký số (dịch vụ công trực tuyến, y tế, giáo dục); giảm tối thiểu 50% cước phí cho các dịch vụ thiết yếu khác. Thời hạn hoàn thành: **Quý I/2025.**

+ Phối hợp với các doanh nghiệp nền tảng số phục vụ người dân tích hợp chức năng ký số trong ứng dụng, dịch vụ của doanh nghiệp. Thời hạn hoàn thành: **Quý I/2025.**

+ Chỉ đạo các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng cung cấp các khóa đào tạo miễn phí trên nền tảng MOOCs. Thời hạn hoàn thành: **Quý I/2025.**

b) Hạ tầng Thanh toán số

- Các địa phương chủ trì:

+ Tích hợp các kênh thanh toán (QR Code, Mobile Money, Thẻ, Ví điện tử,...) khi thực hiện các dịch vụ công trực tuyến. Thời hạn hoàn thành: **Quý I/2025.**

+ Giao Tổ Công nghệ số cộng đồng, Đoàn Thanh niên, các hội, hiệp hội,... phối hợp, hỗ trợ hướng dẫn người dân đăng ký tài khoản giao dịch thanh toán số. Thời hạn hoàn thành: **Quý I/2025.**

+ Triển khai các nền tảng đào tạo mở trực tuyến đại trà MOOCs để hướng dẫn trực tiếp cho người dân. Thời hạn hoàn thành: **Quý I/2025.**

+ Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông tại địa bàn triển khai Mobile Money tại những vùng khó khăn, vùng công ích. Thời hạn hoàn thành: **Quý I/2025.**

+ Chỉ đạo các cơ quan báo chí có chuyên mục, chuyên trang, phóng sự,... Mỗi tuần tối thiểu 1 chuyên mục. Thời hạn hoàn thành: **Hàng tuần.**

- Bộ Thông tin và Truyền thông

+ Phối hợp với các doanh nghiệp nền tảng số phục vụ người dân để tích hợp chức năng thanh toán số trong ứng dụng của doanh nghiệp. Thời hạn hoàn thành: **Quý I/2025.**

+ Chỉ đạo các doanh nghiệp cung cấp các khóa đào tạo miễn phí về thanh toán số trên nền tảng MOOCs. Thời hạn hoàn thành: **Quý I/2025.**

+ Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông được cấp phép triển khai Mobile Money tại những vùng khó khăn, vùng công ích. Thời hạn hoàn thành: **Quý IV/2024.**

c) Hạ tầng định danh và xác thực điện tử

- Các địa phương chủ trì:

+ Tổ Công nghệ số cộng đồng phối hợp, hỗ trợ hướng dẫn người dân đăng ký tài khoản định danh điện tử VNeID. Thời hạn hoàn thành: **Quý I/2025.**

+ Triển khai các nền tảng đào tạo mở trực tuyến đại trà MOOCs để hướng dẫn người dân. Thời hạn hoàn thành: **Quý I/2025.**

+ Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông có chuyên mục, chuyên trang, phóng sự,... về thúc đẩy đăng ký, sử dụng tài khoản định danh điện tử VneID. Mỗi tuần tối thiểu 1 chuyên mục. Thời hạn hoàn thành: **Hàng tuần.**

- Bộ Thông tin và Truyền thông

+ Phối hợp với các doanh nghiệp nền tảng số phục vụ người dân để tích hợp chức năng VNeID trong ứng dụng, dịch vụ doanh nghiệp. Thời hạn hoàn thành: **Quý II/2025.**

+ Chỉ đạo Mobifone và VTC cung cấp các khóa đào tạo miễn phí về định danh số trên nền tảng MOOCs. Thời hạn hoàn thành: **Quý I/2025.**

10. Thông tin, tuyên truyền các bài học thành công

Các bộ, ngành, địa phương:

a) Lồng ghép phong trào thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân điển hình thành công trong phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực đặc biệt trong ứng dụng công nghệ số, AI và dữ liệu vào phong trào thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân điển hình thành công trong chuyển đổi số. Thời hạn hoàn thành: **Quý IV hàng năm.**

b) Công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội... các bài học điển hình thành công trong phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực. Thời hạn hoàn thành: **Quý IV hàng năm.**